

Điều 7. — Phạm vi sử dụng quỹ tiền thưởng xí nghiệp quy định như sau :

1. — Phí tổn dùng vào việc cải thiện hoặc xây dựng các sự nghiệp về văn hóa và phúc lợi cho công nhân (như nhà ở, bệnh viện, an dưỡng đường, vườn trẻ, nhà gửi trẻ, nhà ăn, câu lạc bộ và những xây dựng về thể thao, thể dục...) có thể chiếm độ 50% so với tiền thưởng xí nghiệp được trích trong kỳ kế hoạch.

2. — Dùng vào việc phát tiền thưởng cho cá nhân công nhân xuất sắc, chiến sĩ lao động và tiền thưởng tập thể cho đơn vị gương mẫu có thể chiếm độ 15% so với tiền thưởng xí nghiệp được trích trong kỳ kế hoạch.

3. — Phí tổn dùng vào việc cải tiến hoặc bổ sung thiết bị sản xuất và thiết bị an toàn lao động của xí nghiệp cần chiếm độ 20% so với tiền thưởng xí nghiệp được trích trong kỳ kế hoạch.

4. — Phí tổn cứu tế tạm thời cho công nhân, nhân viên gặp khó khăn đặc biệt, không được quá 15% so với tiền thưởng xí nghiệp được trích trong kỳ kế hoạch.

Số quỹ tiền thưởng xí nghiệp do xí nghiệp quốc doanh cơ sở đem dùng cả năm không được quá tổng số quỹ tiền thưởng xí nghiệp năm trước còn lại cộng với quỹ tiền thưởng xí nghiệp đã được nhà nước duyệt trong năm kế hoạch.

Nếu khi Bộ chủ quản xí nghiệp hoặc cơ quan chủ quản xí nghiệp xây dựng những sự nghiệp phúc lợi tập thể với một quy mô lớn mà khả năng của một xí nghiệp không làm nổi, thì sau khi được các xí nghiệp đồng ý và được Bộ trưởng Bộ chủ quản xí nghiệp duyệt y, có thể tập trung sử dụng một phần quỹ tiền thưởng xí nghiệp của các xí nghiệp; những số tiền thưởng xí nghiệp tập trung sử dụng cả năm không được quá 20% số tiền thưởng xí nghiệp của xí nghiệp đã được trích.

Điều 8. — Ban Giám đốc xí nghiệp quốc doanh cơ sở cần cùng với Công đoàn xí nghiệp đặt kế hoạch sử dụng quỹ tiền thưởng xí nghiệp theo quy định trong điều 7 của thể lệ này, và sau khi được ngành chủ quản xí nghiệp cấp trên duyệt y mới được chi.

Công đoàn xí nghiệp có trách nhiệm giúp đỡ và đôn đốc việc thi hành kế hoạch sử dụng quỹ tiền thưởng xí nghiệp. Ban Giám đốc xí nghiệp phải định kỳ báo cáo tình hình thu, chi về quỹ tiền thưởng xí nghiệp trước Đại hội đại biểu công nhân xí nghiệp.

Điều 9. — Xí nghiệp quốc doanh cơ sở nào nếu đã sử dụng quỹ tiền thưởng xí nghiệp mua sắm tài sản cố định và hàng rẻ tiền mau hỏng dùng cho sản xuất thì phải chuyển vào tài khoản tài sản

và tài khoản vốn nhà nước của xí nghiệp. Đối với tài sản cố định thì vẫn phải trích tiền khấu hao, đối với hàng rẻ tiền mau hỏng thì phải tính vào giá thành.

Điều 10. — Bộ Tài chính, các Bộ chủ quản xí nghiệp chịu trách nhiệm thi hành thể lệ này.

Đối với các xí nghiệp quốc doanh do địa phương quản lý thì Ủy ban Hành chính tỉnh, thành phố, Khu Tự trị sẽ căn cứ vào thể lệ này để quy định cụ thể việc trích lập và sử dụng quỹ tiền thưởng xí nghiệp cho sát tình hình, báo cáo với Bộ Tài chính để duyệt y rồi thi hành.

Hà-nội, ngày 4 tháng 4 năm 1957

Thủ tướng Chính phủ

PHẠM-VĂN-ĐỒNG

THẺ LỆ TẠM THỜI số 134-TTg ngày 4-4-1957 về việc lập và xét duyệt kế hoạch thu chi tài vụ của xí nghiệp quốc doanh

Điều 1. — Đề hạch toán được chính xác số vốn cần thiết cho việc kinh doanh sản xuất và kiến thiết cơ bản, đồng thời sử dụng được hợp lý toàn bộ nguồn tài chính của các ngành, các Bộ chủ quản xí nghiệp, các cơ quan chủ quản xí nghiệp và các xí nghiệp quốc doanh cơ sở (xí nghiệp quốc doanh cơ sở nói trong thể lệ này là kể cả đơn vị kiến thiết) thi hành chế độ hạch toán kinh tế, đều phải theo quy định của thể lệ này mà lập ra kế hoạch thu chi tài vụ về tất cả các khoản thu chi của xí nghiệp trong mỗi kỳ kế hoạch.

Các xí nghiệp quốc doanh cơ sở nào chưa có điều kiện thi hành chế độ hạch toán kinh tế thì chỉ lập bảng thăng bằng thu chi tài vụ đơn giản.

Điều 2. — Kế hoạch thu chi tài vụ của xí nghiệp quốc doanh phải căn cứ vào những chỉ tiêu trong các kế hoạch kinh tế quốc dân sau đây của xí nghiệp: kế hoạch sản xuất, kế hoạch tiêu thụ, kế hoạch giá thành, kế hoạch lao động, kế hoạch tiền lương, kế hoạch cung cấp vật tư, kế hoạch kiến thiết cơ bản và phải căn cứ vào nhiệm vụ hạ giá thành, nhiệm vụ tăng tốc độ luân chuyển vốn lưu động để lập kế hoạch thu chi tài vụ, không được làm cao hơn hoặc thấp hơn.

Điều 3. — Các Bộ chủ quản xí nghiệp phải theo đúng bằng mẫu kế hoạch thu chi tài vụ do Bộ Tài chính quy định để tổng hợp và lập dự thảo kế hoạch thu chi tài vụ. Các cơ quan chủ quản xí nghiệp và các xí nghiệp cơ sở có thể tùy theo tình chất khác nhau mà theo bằng mẫu thống nhất của Bộ Tài chính hoặc theo bằng mẫu do Bộ chủ quản

xi nghiệp quy định riêng sau khi được Bộ Tài chính đồng ý để lập kế hoạch thu chi tài vụ.

Điều 4. — Trình tự lập và xét duyệt kế hoạch thu chi tài vụ quy định như sau :

1) Tất cả các xi nghiệp quốc doanh cơ sở thi hành chế độ hạch toán kinh tế đều phải làm dự thảo kế hoạch thu chi tài vụ và bản giải thích cách lập kế hoạch ấy rồi gửi lên cơ quan chủ quản xi nghiệp cấp trên hai bản.

2) Cơ quan chủ quản xi nghiệp phải xét dự thảo kế hoạch thu chi tài vụ của các xi nghiệp cơ sở của mình, nếu thấy giá thành sản phẩm thương phẩm, lãi, tiền khấu hao, mức vốn lưu động, khoản chi về kiến thiết cơ bản v.v... không sát với thực tế hay tính nhằm thì phải sửa lại, và tổng hợp lập dự thảo kế hoạch thu chi tài vụ và bản giải thích cách lập kế hoạch ấy của cơ quan chủ quản xi nghiệp, gửi lên Bộ chủ quản xi nghiệp hai bản.

Trường hợp cơ quan chủ quản xi nghiệp kiêm việc cung cấp và tiêu thụ, thì phần kinh doanh ấy cũng coi như một đơn vị xi nghiệp cơ sở riêng khi lập dự thảo kế hoạch thu chi tài vụ.

Khi cơ quan chủ quản xi nghiệp gửi dự thảo nói trên cho Bộ chủ quản xi nghiệp thì đồng thời phải sao gửi một bản dự thảo ấy cho Bộ Tài chính và kèm theo một bản dự thảo kế hoạch kinh tế quốc dân.

3) Bộ chủ quản xi nghiệp phải xét dự thảo kế hoạch thu chi tài vụ của cơ quan chủ quản xi nghiệp của mình, nếu thấy giá thành sản phẩm thương phẩm, lãi, tiền khấu hao, mức vốn lưu động, khoản chi về kiến thiết cơ bản v.v... không sát với thực tế hay tính nhằm thì phải sửa lại, tổng hợp lập dự thảo kế hoạch thu chi tài vụ và bản giải thích cách lập kế hoạch ấy của Bộ chủ quản xi nghiệp, gửi đến Bộ Tài chính hai bản kèm theo một bản dự thảo kế hoạch kinh tế quốc dân của Bộ. Đồng thời Bộ chủ quản xi nghiệp cũng phải gửi một bản dự thảo kế hoạch thu chi tài vụ cho Ủy ban Kế hoạch Nhà nước.

4) Thủ trưởng và cán bộ phụ trách tài vụ của Bộ chủ quản xi nghiệp, cơ quan chủ quản xi nghiệp và xi nghiệp cơ sở phải ký và đóng dấu vào dự thảo kế hoạch thu chi tài vụ của mình.

Điều 5. — Các xi nghiệp cơ sở, các cơ quan chủ quản xi nghiệp, các Bộ chủ quản xi nghiệp, khi lập và xét kế hoạch thu chi tài vụ, phải kết hợp với việc nghiên cứu và cải tiến công tác quản lý kinh doanh, bảo đảm nghiêm chỉnh thi hành các công việc dưới đây :

1) Hạch toán toàn bộ thu chi cho chính xác, khai thác các lực lượng tiềm tàng, động viên hết thảy các nguồn vốn nội bộ.

2) Nâng cao hiệu suất lao động, hạ giá thành sản xuất, tiết kiệm phí tổn lưu thông hàng hóa, cải tiến quy cách và chất lượng hàng để hoàn thành nhiệm vụ tích lũy vốn cho Nhà nước.

3) Động viên nguồn vốn nội bộ của đơn vị kiến thiết cơ bản, giảm bớt phí tổn linh tinh, tiết kiệm vật liệu xây dựng để hạ giá thành công trình xây dựng, mở rộng quy mô kiến thiết cơ bản.

4) Quy định mức vốn lưu động cho chính xác, tăng tốc độ luân chuyển vốn lưu động trên cơ sở cải tiến công tác sản xuất, cung cấp và tiêu thụ.

5) Cải tiến công tác của bộ phận quản lý xi nghiệp, triệt để thực hiện tiết kiệm để giảm bớt phí tổn quản lý xi nghiệp.

6) Giá các sản phẩm và các thứ vật liệu khi lập kế hoạch phải tính theo giá của Nhà nước thống nhất quy định. Nếu không có giá thống nhất quy định thì sẽ căn cứ theo giá thực tế khi lập kế hoạch, không được nâng cao giá mua vật liệu định thấp giá bán sản phẩm.

Điều 6. — Ngày, tháng gửi kế hoạch thu chi tài vụ do Bộ Tài chính cùng với các Bộ có liên quan căn cứ vào tình hình khác nhau của mỗi năm để quy định cụ thể.

Điều 7. — Bộ Tài chính xét kỹ dự thảo kế hoạch thu chi tài vụ của Bộ chủ quản xi nghiệp lập ra, nếu thấy kế hoạch giá thành sản phẩm thương phẩm, lãi, tiền khấu hao, mức vốn lưu động, khoản chi về kiến thiết cơ bản, v.v... không sát với thực tế hay tính nhằm thì phải sửa lại. Đồng thời Bộ Tài chính căn cứ vào dự thảo kế hoạch thu chi tài vụ của các Bộ chủ quản xi nghiệp đã được sửa lại để xác định số tiền cấp phát của dự toán Nhà nước cho từng Bộ chủ quản xi nghiệp và xác định số tiền của mỗi Bộ chủ quản xi nghiệp phải nộp cho dự toán Nhà nước, để ghi vào dự thảo tổng dự toán Nhà nước.

Tất cả những khoản cấp phát của dự toán Nhà nước cấp cho Bộ chủ quản xi nghiệp và tất cả những khoản nộp cho dự toán Nhà nước của Bộ chủ quản xi nghiệp ghi trong dự thảo tổng dự toán Nhà nước phải khớp với những con số ghi trong kế hoạch thu chi tài vụ đã được Bộ Tài chính sửa lại.

Bộ Tài chính cần trình lên Thủ tướng phủ bản dự thảo tổng dự toán Nhà nước kèm theo dự thảo kế hoạch thu chi tài vụ để xét duyệt.

Điều 8. — Sau khi dự thảo tổng dự toán Nhà nước đã được Thủ tướng phủ duyệt, thì Bộ Tài chính sẽ duyệt kế hoạch thu chi tài vụ của các Bộ và thông tri cho từng Bộ chủ quản xi nghiệp để thi hành. Các Bộ chủ quản xi nghiệp căn cứ theo

kế hoạch thu chi tài vụ đã được duyệt, đề duyệt kế hoạch thu chi tài vụ của các cơ quan chủ quản xí nghiệp và thông tri cho từng cơ quan chủ quản xí nghiệp để thi hành. Các cơ quan chủ quản xí nghiệp căn cứ theo kế hoạch thu chi tài vụ đã được duyệt đề duyệt kế hoạch thu chi tài vụ của các xí nghiệp cơ sở và thông tri cho từng xí nghiệp cơ sở để thi hành.

Điều 9. — Để xét duyệt kế hoạch thu chi tài vụ, Bộ Tài chính được quyền hỏi, xem và nghiên cứu mọi tài liệu có liên quan cần thiết cho việc xét duyệt như báo biểu kế toán, các kế hoạch và báo biểu thống kê v.v... của các Bộ chủ quản xí nghiệp, cơ quan chủ quản xí nghiệp và các xí nghiệp cơ sở.

Bộ Tài chính cần phái cán bộ đến xí nghiệp cơ sở, cơ quan chủ quản xí nghiệp, và Bộ chủ quản xí nghiệp để tìm hiểu và kiểm tra tình hình lập dự thảo kế hoạch thu chi tài vụ tại chỗ; nếu cần Bộ Tài chính có thể nêu những kiến nghị với cơ quan sở quan.

Điều 10. — Nếu đã bắt đầu vào năm kế hoạch mà dự thảo tổng dự toán Nhà nước chưa được duyệt, thì sau khi được Bộ Tài chính đồng ý, các Bộ chủ quản xí nghiệp có thể thông tri cho các cơ quan chủ quản xí nghiệp và các xí nghiệp cơ sở tạm thời thi hành theo như dự thảo kế hoạch thu chi tài vụ. Chi về kiến thiết cơ bản thì có thể tạm thời thi hành theo con số kiểm tra về cấp phát của Nhà nước đã ban bố.

Điều 11. — Sau khi kế hoạch thu chi tài vụ của Bộ chủ quản xí nghiệp đã được duyệt, nếu vì thay đổi kế hoạch sản xuất, cung cấp, tiêu thụ và kế hoạch kiến thiết cơ bản mà phải tăng thêm hoặc giảm bớt khoản tiền nộp cho dự toán và khoản cấp phát của dự toán thì phải theo trình tự lập và xét duyệt kế hoạch thu chi tài vụ đã quy định đề nghị và xét duyệt.

Điều 12. — Khi xí nghiệp cơ sở nhận được kế hoạch thu chi tài vụ đã được duyệt thì phải sao gửi cho Ngân hàng quốc gia ở nơi mà xí nghiệp mở tài khoản những con số trong bảng kế hoạch thu chi tài vụ mà Ngân hàng quốc gia cần thiết để lập kế hoạch về tiền. Ngoài ra khi đơn vị kiến thiết nhận được kế hoạch thu chi tài vụ đã được duyệt thì còn phải sao gửi cho Ngân hàng cấp phát kiến thiết cơ bản ở địa phương những bảng có liên quan mà cơ quan cấp phát cần thiết để giám đốc việc cấp phát kiến thiết cơ bản.

Điều 13. — Các Bộ chủ quản xí nghiệp, các cơ quan chủ quản xí nghiệp và các xí nghiệp cơ sở có trách nhiệm xét, lập cho chính xác và nộp kịp thời bảng kế hoạch thu chi tài vụ. Nếu có những hành động cố ý nâng cao giá thành kế hoạch, hạ

thấp lợi nhuận kế hoạch, kéo dài kỳ luân chuyển vốn lưu động, v.v..., làm ảnh hưởng tới kế hoạch kinh tế quốc dân và làm cho việc chấp hành tổng dự toán Nhà nước không được chính xác, thì các cơ quan có liên quan sẽ truy cứu trách nhiệm và tùy trường hợp lỗi nặng nhẹ mà xét xử những người phạm lỗi.

Điều 14. — Bộ Tài chính và các Bộ chủ quản xí nghiệp chịu trách nhiệm thi hành thể lệ này.

Đối với các xí nghiệp quốc doanh do địa phương quản lý thì Ủy ban Hành chính tỉnh, thành phố, khu Tự trị, sẽ căn cứ vào thể lệ này để quy định cụ thể việc lập và xét duyệt kế hoạch thu chi tài vụ cho sát tình hình, báo cáo với Bộ Tài chính để duyệt y rồi thi hành.

Ban hành ngày 4 tháng 4 năm 1957

Thủ tướng Chính phủ

PHẠM-VĂN-ĐỒNG

QUYẾT ĐỊNH số 141-TTg ngày 8-4-1957 về việc kiểm kê tài sản, xét định vốn của các xí nghiệp quốc doanh.

Hiện nay, vốn tự có của các xí nghiệp quốc doanh bao gồm tài sản cố định và vốn lưu động nói chung đều chưa được xét định chính thức. Đó đó công tác quản lý kinh doanh cũng như công tác đặt kế hoạch của nhiều đơn vị xí nghiệp chưa có một cơ sở chắc chắn, trở ngại cho việc thực hiện từng bước chế độ hạch toán kinh tế,

Để xét định số vốn xí nghiệp mà Nhà nước đầu tư vào xí nghiệp quốc doanh nhằm xây dựng cơ sở của chế độ hạch toán kinh tế.

Nay quyết định:

1) Các xí nghiệp quốc doanh toàn quốc, gồm tất cả những xí nghiệp về công nghiệp, nông nghiệp, lâm nghiệp, đường sắt, giao thông, bưu điện, kiến trúc, thủy lợi, thương nghiệp, ngân hàng, v.v... thuộc các ngành trung ương quản lý, đều phải kiểm kê, đăng ký, đánh giá lại tất cả những tài sản cố định và tài sản lưu động thực có, và xét định vốn xí nghiệp.

2) Thành lập Ủy ban kiểm kê tài sản, xét định vốn của xí nghiệp quốc doanh các cấp (gọi tắt là Ủy ban kiểm kê), thành phần gồm thủ trưởng các cấp làm chủ nhiệm, các cán bộ phụ trách các ngành có liên quan làm ủy viên và một số cán bộ chuyên trách.

a) Ở Thủ tướng phủ, thành lập « Ủy ban kiểm kê toàn quốc » để phụ trách công việc kiểm kê tài sản và xét định lần cuối cùng số vốn của các xí nghiệp quốc doanh.